

Số: 15074 /BTC-TCT  
V/v lập hóa đơn

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2016

Kính gửi: Công ty TNHH sản xuất thương mại và Dịch vụ Thức Hoài  
(địa chỉ: Khu 4 Phường Yên Giang, Thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh)

Bộ Tài chính nhận được: công văn số công văn số 8088/VPCP-DMDN ngày 15/10/2016 của Văn phòng Chính phủ chuyển kiến nghị của Công ty TNHH sản xuất thương mại và Dịch vụ Thức Hoài về việc bổ sung nội dung về thuế TTĐB trên hóa đơn.

Về kiến nghị của Công ty TNHH sản xuất thương mại và Dịch vụ Thức Hoài, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Tại Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 51/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định:

“3. Hóa đơn phải có các nội dung sau:

- a) Tên hóa đơn, ký hiệu hóa đơn, số hóa đơn, tên liên hóa đơn. Đối với hóa đơn đặt in còn phải ghi tên tổ chức đã nhận in hóa đơn;
- b) Tên, địa chỉ, mã số thuế của người bán;
- c) Tên, địa chỉ, mã số thuế của người mua;
- d) Tên, đơn vị tính, số lượng, đơn giá hàng hóa, dịch vụ; thành tiền chưa có thuế giá trị gia tăng, thuế suất thuế giá trị gia tăng, số tiền thuế giá trị gia tăng trong trường hợp là hóa đơn giá trị gia tăng;
- d) Tổng số tiền thanh toán, chữ ký người mua, chữ ký người bán, dấu người bán (nếu có) và ngày, tháng, năm lập hóa đơn.

Bộ Tài chính quy định cụ thể đối với hóa đơn không cần thiết phải có đủ những nội dung quy định tại khoản này.”

Tại Điều 2 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế và sửa đổi một số điều tại các Thông tư về thuế hướng dẫn:

“Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 195/2015/TT-BTC ngày 24/11/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 108/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 5 như sau:

"Giá tính thuế TTĐB của hàng hóa, dịch vụ là giá bán hàng hóa, giá cung ứng dịch vụ của cơ sở sản xuất, kinh doanh chưa có thuế TTĐB, thuế bảo vệ môi trường (nếu có) và thuế giá trị gia tăng, được xác định cụ thể như sau:

1. Đối với hàng hóa sản xuất trong nước, hàng hóa nhập khẩu là giá do cơ sở sản xuất, cơ sở nhập khẩu bán ra. Trường hợp giá bán của cơ sở sản xuất, cơ sở nhập khẩu bán ra không theo giá giao dịch thông thường trên thị trường thì cơ quan thuế thực hiện án định thuế theo quy định của Luật quản lý thuế. Giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt được xác định như sau:

$$\text{Giá tính thuế} = \frac{\text{Giá bán chưa có thuế GTGT}}{1 + \text{Thuế suất thuế TTĐB}}$$

Thuế Bảo vệ môi trường  
(nếu có)

Trong đó: giá bán chưa có thuế giá trị gia tăng được xác định theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng, thuế bảo vệ môi trường xác định theo quy định của pháp luật về thuế bảo vệ môi trường."

Căn cứ quy định nêu trên:

Căn cứ quy định nêu trên: Giá bán chưa có thuế GTGT là giá đã có thuế TTĐB. Theo đó đối với hàng hóa, dịch vụ chịu thuế TTĐB (và chịu thuế GTGT) thì trong giá thanh toán mà người mua trả cho người bán đã bao gồm khoản thuế TTĐB.

Đối với hàng hóa nhập khẩu thì khi nhập khẩu phải nộp thuế TTĐB và bán ra khâu thương mại đầu tiên phải nộp thuế TTĐB, do đó các khâu tiếp theo không phải nộp thuế TTĐB nên không cần thể hiện trên hóa đơn.

Bộ Tài chính trả lời đê Công ty TNHH sản xuất thương mại và Dịch vụ Thức Hoài được biết./. 

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Vụ PC - BTC;
- Vụ PC - TCT;
- Lưu: VT, TCT(VT, CS(3b)).<sub>40</sub>

